

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường trực quy hoạch
Bắc Nam từ huyện Văn Lâm đến đường Phạm Ngũ Lão,
thị xã Mỹ Hào (giai đoạn 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Thực hiện Kết luận số 727-KL/TU ngày 04 tháng 12 năm 2023 Hội nghị lần thứ 26 Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường trực quy hoạch Bắc Nam từ huyện Văn Lâm đến đường Phạm Ngũ Lão, thị xã Mỹ Hào (giai đoạn 1) của Tỉnh ủy Hưng Yên;

Xét Tờ trình số 177/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường trực quy hoạch Bắc Nam từ huyện Văn Lâm đến đường Phạm Ngũ Lão, thị xã Mỹ Hào (giai đoạn 1); Báo cáo thẩm tra số 943/BC-KTNS ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường trực quy hoạch Bắc Nam từ huyện Văn Lâm đến đường Phạm Ngũ Lão, thị xã Mỹ Hào (giai đoạn 1) với nội dung như sau:

1. Tên dự án: xây dựng đường trục quy hoạch Bắc Nam từ huyện Văn Lâm đến đường Phạm Ngũ Lão, thị xã Mỹ Hào (giai đoạn 1).

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào.

6. Địa điểm xây dựng: thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 698.900 triệu đồng.

Trong đó

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 216.896 triệu đồng

- Chi phí xây dựng: 380.336 triệu đồng

- Chi phí quản lý, tư vấn, khác: 24.232 triệu đồng

- Chi phí phòng: 77.436 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư

- Ngân sách tỉnh: 400.000 triệu đồng.

- Ngân sách thị xã Mỹ Hào: phần còn lại.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng dự án nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân; góp phần kết nối khu vực thị xã Mỹ Hào với địa bàn huyện Văn Lâm; kết nối các tuyến đường tỉnh, đường huyện trong khu vực; thu hút các dự án đầu tư, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thị xã Mỹ Hào, huyện Văn Lâm nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông vận tải theo quy hoạch được duyệt.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ, hướng tuyến

- Hướng tuyến theo hướng tuyến quy hoạch tại đồ án quy hoạch chung thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 23/6/2023.

- Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến Km0+000 đầu nối với đường BTXM tiếp giáp với huyện Văn Lâm (cách ĐT.385 khoảng 540m); điểm cuối tuyến tại Km5+300 nối với đường Phạm Ngũ Lão (ĐT.387). Tổng chiều dài tuyến đường khoảng L = 6,03 Km, trong đó (chiều dài tuyến chính L = 5,30 Km; đường dẫn nhánh rẽ nút giao với Quốc Lộ 5 chiều dài L = 0,73 Km).

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến: mặt cắt ngang theo Quy hoạch chung thị xã Mỹ Hào tỉnh Hưng Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê

được duyệt tại Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 với tổng chiều rộng mặt cắt từ 50,0m – 70,0m gồm (đường gom hai bên và đường chính). Trong dự án này, đầu tư xây dựng tuyến đường gom hai bên và một số hạng mục (vỉa hè, giải phân cách, chiếu sáng, gia cố kênh...) tại những vị trí cần thiết phù hợp với hiện trạng khu vực (đường chính giữa đầu tư giai đoạn sau); quy mô mặt cắt ngang gồm các đoạn như sau:

* Đoạn từ Km0+000 đến Km0+500 với quy mô mặt cắt ngang 49,0 m; trong đó chỉ đầu tư đường gom bên trái để kết nối trước mắt với tuyến đường BTXM đang triển khai xây dựng tại huyện Văn Lâm:

- Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 8,5$ m.
- Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,5$ m.
- Chiều rộng lề đất $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.

* Đoạn từ Km0+500 đến Km1+560 và đoạn từ Km4+500 đến Km4+650 với quy mô chiều rộng mặt cắt ngang 49,0 m, trong đó:

- Chiều rộng mặt cắt ngang $B = 49,0$ m.
- Chiều rộng mặt đường gom 2 bên $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên trái $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên phải $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.
- Chiều rộng dài dự trữ giữa $B_{dài dự trữ} = 32,0$ m.

* Đoạn từ Km1+560 đến Km3+100 và đoạn từ Km3+800 đến Km4+500 với quy mô mặt cắt ngang 61,0 m, trong đó:

- Chiều rộng mặt cắt ngang $B = 61,0$ m;
- Chiều rộng mặt đường gom 2 bên $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên trái $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên phải $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.
- Chiều rộng lòng kênh giữa $B_{kênh} = 16,0$ m.
- Chiều rộng dài đất dự trữ tuyến chính $B_{dài dự trữ} = 2 \times 14,0m = 28,0$ m.

* Đoạn từ Km3+100 đến Km3+570 với quy mô mặt cắt ngang 65,5 m, trong đó:

- Chiều rộng mặt cắt ngang đường $B = 65,5$ m.
- Chiều rộng mặt đường gom 2 bên $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên trái $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên phải $B_{lề} = 1 \times 0,5m = 0,5$ m.
- Chiều rộng vỉa hè bên phải $B_{vh} = 5,0$ m.
- Chiều rộng lòng kênh giữa $B_{kênh} = 16,0$ m.
- Chiều rộng dài đất dự trữ đường chính $B_{dài dự trữ} = 2 \times 14,0m = 28,0$ m.

* Đoạn từ Km3+570 đến Km3+800 với quy mô mặt cắt ngang 50,0 m, trong đó:

- Chiều rộng mặt cắt ngang $B = 50,0$ m.
- Chiều rộng mặt đường gom 2 bên $B_{mặt} = 2 \times 7,5m = 15,0$ m.
- Chiều rộng lề đất bên trái $B_{lề} = 1 \times 0,5m = 0,5$ m.
- Chiều rộng lề đất bên phải $B_{lề} = 1 \times 0,5m = 0,5$ m.

- Chiều rộng vỉa hè bên phải $B_{vh} = 1 \times 2,5m = 2,5$ m.
- Chiều rộng vỉa hè bên trái $B_{vh} = 1 \times 2,5m = 2,5$ m.
- Chiều rộng phạm vi kênh đất $B_{kênh đất} = 16,0$ m.
- Chiều rộng dài đất dự trữ tuyến chính $B_{dài dự trữ} = 13,0$ m.

* Đoạn đường dẫn nhánh rẽ nút giao với QL.5 (đoạn tuyến kết nối từ nút giao Km4+650 đến QL.5 theo hướng chùa Tứ Mỹ)

- Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 12,0$ m.
- Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 11,0$ m.
- Chiều rộng lề đất $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.

* Đoạn từ Km4+650 đến cuối tuyến là phạm vi xây dựng cầu vượt QL.5 kết nối với đường Phạm Ngũ Lão (ĐT.387).

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Hệ thống thoát nước: thiết kế hệ thống thoát nước phù hợp với quy mô tuyến đường và thống nhất với các cơ quan quản lý, khai thác thủy lợi của địa phương.

e) Công trình cầu (cầu vượt QL.5 tại Km 27+850 lý trình QL.5): xây dựng 01 đơn nguyên cầu với chiều rộng toàn cầu $B_{tc} = 12,0$ m, trong đó (chiều rộng mặt xe chạy $B_{xc} = 11,0$ m, lan can hai bên $B_{lc} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m); chiều dài cầu dự kiến $L = 215,0$ m. Kết cấu cầu vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dư ứng lực.

g) Công trình khác

- Nút giao: đảm bảo phù hợp với quy hoạch, an toàn giao thông; trên tuyến đường gồm nút giao với đường huyện ĐH.30; nút giao với đường trực xã Bạch Sam và ĐT.387 (tại Km3+840); nút giao cuối tuyến đầu vào đường Phạm Ngũ Lão.

- Hè đường, cây xanh: vỉa hè lát bằng gạch Block tự chèn; bên dưới hè đường bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm; bố trí các hố trồng cây xanh bóng mát.

- Gia cố taluy

+ Đối với các đoạn tuyến qua ao, hồ và dọc theo kênh mương, mái ta luy được gia cố chống xói bằng đá hộc xây.

+ Gia cố bờ kênh đào thủy lợi từ sông Bần Vũ Xá theo quy hoạch bằng kè lửng kết hợp kè ốp mái dọc hai bên bờ sông với chiều dài khoảng $L = 1,1$ Km; kết cấu mái ta luy bờ sông gia cố bằng kè xây đá hộc VXM.

- Chiếu sáng: thiết kế hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn pháp luật hiện hành và phù hợp quy mô tuyến đường.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật

khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện dự án; triển khai dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo quy hoạch giao thông của tỉnh, quy hoạch vùng của thị xã Mỹ Hào và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để xây dựng tổng mức đầu tư phù hợp với định mức, giá xây dựng, suất đầu tư; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế - kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ.

b) Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh và thị xã Mỹ Hào trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười tám nhất trí thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./. *Baung*

Noi nhận: *✓*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTQHQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV^{V/A}.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toản